

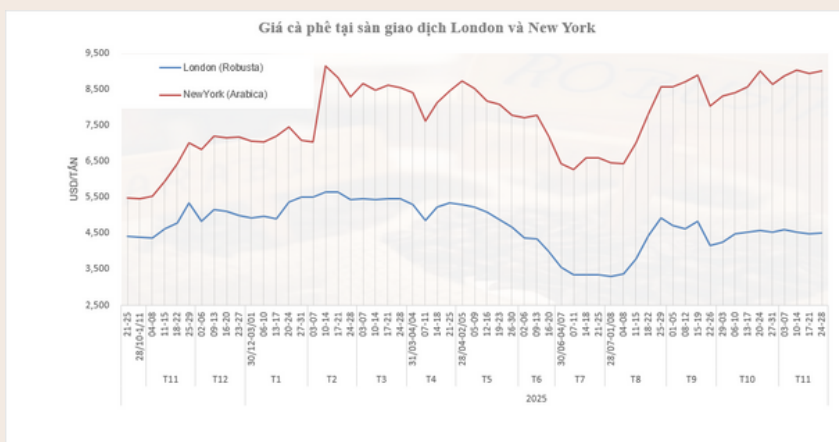
NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

- Giá cà phê tăng trên hai sàn giao dịch New York và London trong tuần từ 24/11/2025 - 28/11/2025.
- Fairtrade đang triển khai kế hoạch cải cách toàn diện các bộ tiêu chuẩn áp dụng cho cà phê.
- Kenya kêu gọi Trung Quốc dỡ bỏ thuế cà phê xuất khẩu.
- Ethiopia khẳng định Sáng kiến phát triển xanh là động lực cốt lõi thúc đẩy mức thu ngoại tệ kỷ lục từ xuất khẩu cà phê của Ethiopia trong năm tài khóa 2024/2025.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Trong tuần 24/11/2025 đến 28/11/2025, giá cà phê thế giới tăng trên hai sàn giao dịch New York và London. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 11/2025 tại thị trường London bình quân đạt 4.516 USD/tấn, tăng 0,7% so với tuần trước và giảm 15,7% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 4.559 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 4.453 USD/tấn. [1]

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 12/2025 bình quân đạt 9.015 USD/tấn, tăng 0,8% so với tuần trước, và tăng 28,2% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 9.132 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 8.818 USD/tấn.[1]

FAIRTRADE CẢI CÁCH TIÊU CHUẨN CÀ PHÊ TOÀN CẦU

Fairtrade International đang triển khai một kế hoạch cải cách toàn diện các bộ tiêu chuẩn áp dụng cho cà phê và nhiều loại nông sản khác, một bước đi được đánh giá sẽ tác động sâu rộng đến cách thức hàng triệu nông hộ, hợp tác xã và doanh nghiệp tham gia vào hệ thống chứng nhận. Fairtrade cho biết đang xem xét sửa đổi toàn bộ các tiêu chuẩn chung dành cho tổ chức sản xuất quy mô nhỏ, tổ chức sử dụng lao động và thương nhân, đồng thời cập nhật các tiêu chuẩn đối với các mặt hàng nông sản chủ lực, trong đó cà phê là nhóm hàng lớn nhất và có lịch sử lâu đời nhất trong hệ thống Fairtrade. Các bộ tiêu chuẩn “phiên bản tiến hóa” dự kiến sẽ ban hành vào năm 2027 và

bắt đầu áp dụng chứng nhận từ năm 2028.[2]

Cà phê là một trong những trụ cột của Fairtrade, với 578.000 tấn được sản xuất theo tiêu chuẩn vào năm 2023, đến từ gần 775.000 nông hộ, trong đó khoảng một nửa sản lượng đạt chứng nhận hữu cơ. Năm 2023, các hợp tác xã đã nhận 82,4 triệu euro tiền thưởng Fairtrade. Tuy nhiên, chỉ khoảng 35% sản lượng cà phê được bán theo các điều khoản Fairtrade, phản ánh thách thức trong việc mở rộng thị trường tiêu thụ. Động thái cải cách lần này diễn ra trong bối cảnh các hệ thống chứng nhận bền vững khác, như Rainforest Alliance hay Global Coffee Platform, cũng đang cập nhật khung tiêu chuẩn nhằm đáp ứng thay đổi của thị trường và yêu cầu pháp lý toàn cầu.[2]

KENYA

Bộ trưởng Nông nghiệp Kenya Mutahi Kagwe đã kêu gọi Trung Quốc dỡ bỏ thuế đối với các mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực của Kenya, trong đó cà phê được xem là sản phẩm then chốt cần ưu tiên hỗ trợ. Trong cuộc làm việc cấp cao với Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC), ông Kagwe nhấn mạnh mức thuế hiện hành đối với cà phê Kenya đang gây bất lợi lớn, cụ thể, cà phê nhân chưa rang chịu thuế 8%, trong khi cà phê rang chịu thuế lên tới 20%. Điều này cản trở khả năng cạnh tranh của cà phê Kenya trong bối cảnh nước này muốn mở rộng thị phần tại một trong những thị trường tiêu thụ cà phê tăng trưởng nhanh nhất thế giới.[3]

Ông Kagwe khẳng định việc hướng tới cơ chế thuế 0% là cấp thiết nhằm hỗ trợ nông dân Kenya, cải thiện cán cân thương mại và thúc đẩy xuất khẩu cà phê chế biến. Hiện Kenya nhập khẩu từ Trung Quốc nhiều hơn đáng kể so với xuất khẩu, và phần lớn kim ngạch xuất khẩu vẫn là nông sản thô. Việc hoàn tất khuôn khổ thương mại song phương và đẩy nhanh phê duyệt kỹ thuật được kỳ vọng sẽ mở ra cơ hội tiếp cận sâu hơn cho cà phê Kenya tại thị trường Trung Quốc.[3]

ETHIOPIA

Sáng kiến phát triển xanh được xác định là động lực cốt lõi thúc đẩy mức thu ngoại tệ kỷ lục từ xuất khẩu cà phê của Ethiopia trong năm tài khóa 2024/2025, với kim ngạch đạt 2,65 tỷ USD từ 470.000 tấn cà phê. Chính phủ Ethiopia thời gian qua đã tái khẳng định tầm quan trọng chiến lược của ngành cà phê đối với tăng trưởng kinh tế và sinh kế của hơn 25 triệu người dân, đồng thời lồng ghép mục tiêu phát triển xanh vào các chiến lược quốc gia.[4]

Những thành tựu gần đây của ngành được thúc đẩy bởi cải cách thể chế, cải thiện chuỗi cung ứng, mở rộng vùng trồng và tăng cường tiếp cận thị trường quốc tế. Tại Triển lãm và Tôn vinh Cà phê Quốc gia, Phó Thủ tướng Temesgen Tiruneh nhấn mạnh vai trò của hệ sinh thái, tài nguyên nước và đất trong mô hình tăng trưởng xanh, xem đây là nền tảng nâng cao năng suất và giá trị xuất khẩu.[4]

Các ưu tiên sắp tới bao gồm nâng cao chất lượng, mở rộng quy mô sản xuất với mục tiêu đạt 3 tỷ USD và 600.000 tấn cà phê xuất khẩu. Những yếu tố như Sáng kiến Di sản Xanh, tuân thủ chuẩn bền vững tiếp tục củng cố đà tăng trưởng của ngành cà phê Ethiopia.[4]

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC GIÀ TĂNG TIÊU THỤ CÀ PHÊ COLOMBIA

Thị trường cà phê Trung Quốc đang trở thành động lực tăng trưởng quan trọng đối với ngành cà phê Colombia, khi nhu cầu đối với cà phê Arabica chất lượng cao tăng mạnh và ngày càng mang tính định hình thị trường. Theo chuyên gia barista Sebastian Ortiz, Trung Quốc đã nhanh chóng vươn lên thành một trong những điểm đến xuất khẩu chủ lực của Colombia, giúp quốc gia này đa dạng hóa thị trường trong bối cảnh Hoa Kỳ áp dụng thêm các mức thuế đối với cà phê nhập khẩu. Kim ngạch xuất khẩu cà phê của Colombia sang Trung Quốc tăng mạnh từ vị trí thứ 18 năm 2019 lên thứ 6 vào năm 2023, và trong quý I/2024, Trung Quốc đã trở thành nhà nhập khẩu lớn thứ hai. Nhập khẩu cà phê của Trung Quốc tăng 130.800 tấn giai đoạn 2020–2024 và quy mô thị trường dự kiến đạt 1 nghìn tỷ NDT trong năm nay, nhờ sự mở rộng của các chuỗi như Luckin Coffee, Cotti và Starbucks. Người tiêu dùng Trung Quốc ưa chuộng hương vị nhẹ, thanh của Arabica Colombia. [5]

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI TRƯỚC HẠN CHÓT EUDR

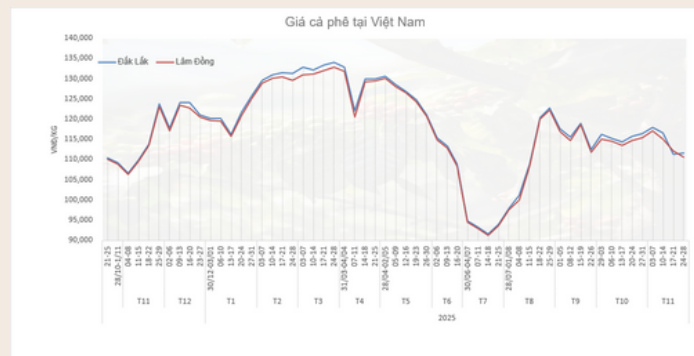
Trong bối cảnh thị trường New York và London biến động mạnh vào cuối tuần trước sau khi Hoa Kỳ tuyên bố dỡ bỏ toàn bộ thuế còn lại đối với cà phê nhân xanh nhập khẩu, diễn biến đầu tuần này đã trở nên trầm lắng hơn, với khối lượng giao dịch hạn chế. Sự chú ý của giới đầu cơ nhiều khả năng sẽ chuyển sang tiến trình thực thi EUDR và khả năng Liên minh châu Âu có tiếp tục giữ nguyên hạn chót ngày 30/12/2025 hay không. Thông tin mới nhất dự kiến sẽ được công bố sau phiên họp toàn thể Nghị viện châu Âu trong tuần này, dù quá trình đạt được thỏa thuận cuối cùng có thể còn kéo dài. Theo các quy định đề xuất, cà phê xuất khẩu – cùng các nhóm hàng nông sản liên quan – phải đảm bảo tuân thủ ngay từ thời điểm rời quốc gia sản xuất, trong bối cảnh dư địa về thời gian vận chuyển đến EU trước thời điểm chốt gần như không còn. Đây là yếu tố mà thị trường đang dần hấp thụ, trong khi các thông báo chính thức sẽ góp phần giảm bớt mức độ bất định trong các quyết định chiến lược thời gian tới. [6]



ĐIỂM TIN

- Giá cà phê tại Lâm Đồng và Đắk Lắk giảm so với tuần trước.
- Trong 9 tháng năm 2025, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang Hàn Quốc đạt bình quân 4.995 USD/tấn, cao hơn 42,5% so với cùng kỳ năm 2024.
- Mưa lớn kéo dài tại tỉnh Đắk Lắk đang làm chậm tiến độ thu hoạch và đe dọa sản lượng cà phê Robusta.
- Lâm Đồng xây dựng thương hiệu cà phê hữu cơ đạt chuẩn OCOP 3 sao.
- Café Amazon rút lui khỏi Việt Nam

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: CTV AgroInfo

GIÁ CÀ PHÊ TRONG TUẦN

Trong tuần từ 24/11/2025 đến ngày 28/11/2025, giá cà phê tại các tỉnh Lâm Đồng và Đắk Lắk có biến động so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 111.633 VNĐ/kg, tăng 0,3% so với tuần trước, và giảm 9,8% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 111.933 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 110.933 VNĐ/kg.[1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 110.660 VNĐ/kg, giảm 1,3% so với tuần trước, và giảm 10,1% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 111.300 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 109.500 VNĐ/kg. [1]

GIÁ CÀ PHÊ DUY TRÌ XU HƯỚNG TĂNG DÀI HẠN

Giá cà phê được dự báo duy trì xu hướng tăng trong dài hạn do cung giảm tương đối so với nhu cầu và các yếu tố thị trường mang tính cấu trúc. Mặc dù đang trong cao điểm thu hoạch, giá cà phê vẫn neo ở mức 100.000–120.000 VNĐ/kg do tiến độ thu hái tại Tây Nguyên bị ảnh hưởng bởi mưa lũ và tâm lý găm hàng của nông dân. Theo ông Thái Như Hiệp - Phó Chủ tịch Hiệp hội Cà phê Việt Nam (VIFOCA), sản lượng niên vụ 2025/2026 có thể đạt 31 triệu bao, tăng 10%, nhưng áp lực bán không lớn vì nông dân đã có thu nhập tốt trong những năm gần đây và sẵn sàng giữ hàng khi chưa đạt giá kỳ vọng. Về dài hạn, các yếu tố như biến đổi khí hậu làm suy giảm nguồn cung, yêu cầu tuân thủ EUDR tạo lợi thế cho cà phê Việt Nam, và mức tiêu thụ tăng nhanh tại Trung Quốc sẽ tiếp tục nâng giá. Bên cạnh đó, việc Mỹ xóa bỏ thuế nhập khẩu cà phê Brazil đang thúc đẩy sự dịch chuyển tiêu dùng sang robusta Việt Nam nhờ giá cạnh tranh hơn. Trong 10 tháng năm 2025, xuất khẩu cà phê sang Mỹ tăng mạnh cả về lượng và giá trị, phản ánh khả năng mở rộng thị phần của Robusta Việt Nam.[2]

VIỆT NAM VÀ NESTLÉ KÝ MOU PHÁT TRIỂN Cà PHÊ BỀN VỮNG

Việt Nam và Tập đoàn Nestlé đã ký Biên bản ghi nhớ nhằm thúc đẩy sản xuất cà phê bền vững sau 30 năm hợp tác, tập trung vào ba lĩnh vực chiến lược: phát triển bền vững, gia tăng giá trị ngành cà phê và đào tạo nông dân thực hành canh tác bền vững. Tại buổi tiếp ngày 27/11, Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp đánh giá cao những đóng góp của Nestlé đối với ngành cà phê Việt Nam, đặc biệt trong việc tạo hơn 500.000 việc làm trực tiếp và gián tiếp, nâng cao thu nhập và cải thiện sinh kế cho nông dân. Tổng Giám đốc Remy Ejel khẳng định Nestlé coi Việt Nam là mô hình tiêu biểu về sản xuất nông nghiệp bền vững và mong muốn đồng hành cùng quốc gia trong lộ trình giảm phát thải thông qua các chương trình nông nghiệp tái sinh. Nestlé hiện xuất khẩu sản phẩm Nescafé sản xuất tại Việt Nam sang 40 quốc gia và tiếp tục chuyển giao kỹ thuật, đào tạo và công nghệ. Trong giai đoạn hợp tác mới, hai bên ưu tiên đào tạo nhân lực, xử lý phụ phẩm và nâng cao giá trị gia tăng nhằm thúc đẩy chuỗi giá trị cà phê bền vững.[3]

ĐẮK LẮK

Đắk Lắk, với hơn 213 nghìn ha cà phê và sản lượng hằng năm khoảng 545 nghìn tấn, tiếp tục giữ vai trò trung tâm của ngành cà phê Việt Nam, đặc biệt trong phân khúc Robusta chất lượng cao. Trong bối cảnh Việt Nam là quốc gia xuất khẩu Robusta lớn nhất thế giới nhưng giá trị gia tăng và nhận diện thương hiệu còn hạn chế, Đắk Lắk được xem là địa phương tiên phong thúc đẩy chuẩn hóa chất lượng, truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu. Tỉnh là vùng trồng đầu tiên trên thế giới đạt chứng nhận 4C-EUDR “không gây mất rừng” của EU và đã số hóa 35% diện tích, tạo nền tảng quan trọng đáp ứng yêu cầu thị trường quốc tế. Hoạt động quảng bá thương hiệu, đặc biệt thông qua Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột và các cuộc thi cà phê đặc sản như Việt Nam Amazing Cup, đã nâng tầm hạt cà phê Đắk Lắk trên bản đồ thế giới, với nhiều mẫu đạt chuẩn Fine Robusta trên 87 điểm. Định hướng đến năm 2030, tỉnh đặt mục tiêu phát triển mạnh cà phê đặc sản, thúc đẩy chế biến sâu, kinh tế tuần hoàn và ứng dụng công nghệ 4.0 nhằm củng cố vị cà phê Đắk Lắk.[4]

SƠN LA

Phương pháp chế biến Natural đang trở thành hướng đi chủ đạo trong phát triển cà phê đặc sản Arabica Sơn La, nhờ khả năng giữ trọn hương vị tự nhiên và phù hợp với xu hướng sản xuất xanh. Khác với phương pháp ướt, Natural phơi nguyên quả dưới nắng, không phát sinh nước thải và cho phép đường, acid cùng hương trái cây thấm sâu vào nhân, tạo nên hương vị phong phú, sạch và hậu ngọt – những yếu tố được thị trường cà phê đặc sản đánh giá cao. Sơn La hiện có hơn 24.300 ha cà phê, trong đó phần lớn đạt chứng nhận bền vững RA và 4C, tạo nền tảng nâng cao chất lượng. Các yêu cầu kỹ thuật như thu hái 99,9% quả chín, lên men yếm khí 60–80 giờ và phơi 18–30 ngày đòi hỏi quy trình chính xác cao. HTX Cà phê Bích Thao là đơn vị tiên phong ứng dụng Natural từ năm 2017, với công suất 5–10 tấn quả tươi/ngày và sản lượng dự kiến 200 tấn vào năm 2025; giá Natural xuất khẩu đạt 35 USD/kg. Các HTX như Sàng Nà Tre và Aratay Coffee cũng cho thấy hiệu quả kinh tế lớn khi Natural cho giá trị cao gấp 3–4 lần cà phê thường.[5]

GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

ĐVT: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
LÂM ĐỒNG	111,000	109,500	111,300	110,500	111,000	110,660	-1,500
Di Linh	111,000	109,500	111,300	110,500	111,000	110,660	-1,500
Lâm Hà	111,000	109,500	111,300	110,500	111,000	110,660	-1,500
Bảo Lộc	111,000	109,500	111,300	110,500	111,000	110,660	-1,500
ĐẮK LẮK	111,933	110,933	111,933	111,433	111,933	111,633	280
Cư M'gar	112,000	111,000	112,000	111,500	112,000	111,700	280
Ea H'leo	111,900	110,900	111,900	111,400	111,900	111,600	280
Buôn Hồ	111,900	110,900	111,900	111,400	111,900	111,600	280
ĐẮK NÔNG	111,950	110,950	111,950	111,450	111,950	111,650	-780
Gia Nghĩa	112,000	111,000	112,000	111,500	112,000	111,700	-1,780
Đắk R'lấp	111,900	110,900	111,900	111,400	111,900	111,600	220
GIA LAI	111,767	110,433	111,433	110,933	111,433	111,200	-1,533
Chư Prông	111,700	110,500	111,500	111,000	111,500	111,240	-1,560
Pleiku	111,800	110,400	111,400	110,900	111,400	111,180	-1,520
La Grai	111,800	110,400	111,400	110,900	111,400	111,180	-1,520
KON TUM	111,800	110,400	111,400	110,900	111,400	111,180	-1,520
Đắk Hà	111,800	110,400	111,400	110,900	111,400	111,180	-1,520

Nguồn: CTV Agreinfos, Giacaphe.com

TÀI LIỆU THAM KHẢO

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- [1]: <https://www.investing.com>
- [2]: <https://dailycoffeenews.com>
- [3]: <https://citizen.digital>
- [4]: <https://www.ena.et>
- [5]: <https://global.chinadaily.com.cn>
- [6]: <https://www.iandmsmith.com>

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

- [1]: Cộng tác viên của Agreinfos
- [2]: <https://doanhnghiepkinhdoanh.doanhnhanvn.vn>
- [3]: <https://nongnghiepmoitruong.vn>
- [4]: <https://baolamdong.vn>
- [5]: <https://baosonla.vn>



Hệ thống thông tin thị trường cho một số ngành hàng nông sản chiến lược - gạo, cà phê và rau quả